Menu

Contents

[1. Kiểu khai báo biến 1](#_Toc125894037)

[2. Kiểu dữ liệu trong python 1](#_Toc125894038)

[3. Kiểm tra kiểu data 2](#_Toc125894039)

[4. Ép kiểu data trong python 2](#_Toc125894040)

1. Kiểu khai báo biến

* Giống như php. Nhưng không có dấu chấm phía sau.
* Ngoài ra có thể khai báo nhiều biến cho 1 giá trị :

Ví dụ: a = b = c = 1996

* Khi báo biến cho nhiều biến trên 1 dòng

Ví dụ : name, age, male = "Vũ Thanh Tài", 22 , True

1. Kiểu dữ liệu trong python

Giống như ngôn ngữ php không cần phải khai báo kiểu dữ liệu. nó sẽ tự detect

Ví dụ:

name = "Vũ Thanh Tài"

#string

age = 22

#integer

point = 8.9

#float

option = [1,2,3,4,5]

#lists

tuple = ('Vũ Thanh Tài', 22 , True)

#Tuple

dictionary = {"name": "Vu Thanh Tai", "age": 22, "male": True}

#Dictionary

1. Kiểm tra kiểu data

type(data)

Trong đó : type là hàm, data là biến

Note :Cú pháp khá đơn giản : giống ngôn ngữ tiếng anh.

Ngoài ra nó còn có kiểu :

Option: tất cả các value giống nhau

tuplet: value khác nhau

dictionary: kiểu object trong php

Ví dụ :

name = "Vũ Thanh Tài"

type(name)

#string

age = 22

type(age)

#int

point = 8.9

type(point)

#float

option = [1,2,3,4,5]

type(option)

#list

tuplet = ('Vũ Thanh Tài', 22 , True)

type(tuplet)

#Tuple

dictionary = {"name": "Vu Thanh Tai", "age": 22, "male": True}

type(dictionary)

# dict

1. Ép kiểu data trong python

float(data) chuyển đổi sang kiểu số thực.

int(data,base) chuyển đổi sang kiểu số, trong đó base là kiểu hệ số mà các bạn muốn chuyển đổi sang (tham số này có thể bỏ trống).

str(data) chuyển đổi sang dạng chuỗi.

complex(data) chuyển đổi sang kiểu phức hợp.

tuple(data) chuyển đổi sang kiểu Tuple.

dict(data) chuyển đổi sang kiểu Dictionary.

hex(data) chuyển đổi sang hệ 16.

oct(data) chuyển đổi sang hệ 8.

chr(data) chuyển đổi sang dạng ký tự.

...